

Biểu số
003tn.H/BCB-VKSNDTC

Ban hành kèm theo Thông tư số
//2020/TT-BNV ngày _/_/2020

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 31 tháng 3 năm sau

**SỐ THANH NIÊN LÀ
LÃNH ĐẠO TRONG
NGÀNH KIỂM SÁT**

Có đến ngày 31 tháng 12
năm...

Đơn vị báo cáo:

Viện kiểm sát nhân dân tối
cao

Đơn vị nhận báo cáo:

Bộ Nội vụ

Đơn vị tính: Người

	Mã số	Tổng số lãnh đạo trong ngành Kiểm sát	Viện kiểm sát nhân dân tối cao		Viện kiểm sát nhân dân cấp cao		Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh		Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện	
			Tổng số	Trong đó: Thanh niên	Tổng số	Trong đó: Thanh niên	Tổng số	Trong đó: Thanh niên	Tổng số	Trong đó: Thanh niên
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Cả nước	01									
1. Chia theo giới tính										
Nam	02									
Nữ	03									
2. Chia theo trình độ học vấn										
Đại học	04									
Trên đại học	05									
3. Chia theo dân tộc										
Kinh	06									
Dân tộc thiểu số	07									

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 003tn.N/BCB-VKSNDTC: Số thanh niên là lãnh đạo trong ngành Kiểm sát

1. Khái niệm, phương pháp tính

Tổng số lãnh đạo trong ngành Kiểm sát là toàn bộ số người tham gia lãnh đạo trong hệ thống Viện kiểm sát nhân dân.

Lãnh đạo trong ngành Kiểm sát là thanh niên là toàn bộ số người từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi tham gia lãnh đạo trong hệ thống Viện kiểm sát nhân dân.

Hệ thống Viện kiểm sát nhân dân:

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh).
- Viện kiểm sát nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương (sau đây gọi là Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện).

Chức vụ lãnh đạo trong ngành Kiểm sát:

- Viện kiểm sát nhân dân tối cao có Viện trưởng, các Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Cục trưởng, Phó Cục trưởng và tương đương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương.
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, các Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng, các Phó Viện trưởng các viện nghiệp vụ.
- Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có Viện trưởng, các Phó Viện trưởng.
- Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện có Viện trưởng, các Phó Viện trưởng.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi tổng số lãnh đạo ngành Kiểm sát các cấp tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 2: Ghi tổng số lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 3: Ghi tổng số thanh niên là lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân tối cao tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 4: Ghi tổng số lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 5: Ghi tổng số thanh niên là lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 6: Ghi tổng số lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 7: Ghi tổng số thanh niên là lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 8: Ghi tổng số lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tương ứng với các dòng ở cột A;
- Cột 9: Ghi tổng số thanh niên là lãnh đạo ở Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tương ứng với các dòng ở cột A;

3. Nguồn số liệu

Hệ thống báo cáo thống kê của Viện kiểm sát nhân dân tối cao./.